

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 09/2025/HS-ST
Ngày 31/7/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: 2// Nguyễn Tất Trình.

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Nguyễn Ngọc Thương;

2// QNCN Trần Đình Quang.

- Thư ký phiên tòa: 1// Huỳnh Ngọc Diện, Cán bộ, Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 5.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 52 Quân khu 5 tham gia phiên tòa: 1// Nguyễn Lưu Bình và 2// Hán Văn Cháng, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại Hội trường Ban Chỉ huy phòng thủ Khu vực 2 – ĐP, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 28/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 17/7/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Công H, sinh ngày 28/3/1992 tại tỉnh Nghệ An; giới tính: Nam; nơi cư trú: Nhà H39, Nhà công vụ Quân đoàn 34, Tổ 10, phường P, tỉnh Gia Lai; số CCCD: 040092016451, cấp ngày 15/01/2023; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 2/ QNCN, Nhân viên TCĐT, d36, BTM, QĐ34 (trước đây là c36, BTM, QĐ3); dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Công H1 (đã chết) và bà Ngô Thị H, sinh năm 1969; có vợ là Nguyễn Thị V, sinh năm 1996 và có 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ kể từ ngày 22/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 31/10/2024 đến ngày 20/3/2025; được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh kể từ ngày 20/3/2025 đến nay; có mặt.

- Các bị hại:

1. Ủy ban nhân dân (UBND) xã BN (trước đây là xã CP, huyện CS), tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Thôn ĐT, xã BN, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Hữu T; chức vụ: Chủ tịch; vắng mặt.

2. UBND xã M (trước đây là xã Đ, huyện MY), tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Số 26 TP, xã MY, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật ông Võ Lê Xuân Th; chức vụ: Chủ tịch; vắng mặt.

3. Thôn TP, xã MY, tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Thôn TP, xã MY, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật ông Nhữ Thanh B; chức vụ: Trưởng thôn; vắng mặt.

4. UBND xã ĐĐ (trước đây là xã TB, huyện ĐĐ), tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Số 68 THĐ, xã ĐĐ, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật ông Huỳnh S; chức vụ: Chủ tịch; vắng mặt.

5. UBND xã KG (trước đây là xã H'N và xã NY, huyện ĐĐ), tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Thôn TĐ, xã KG, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Văn Tr; chức vụ: Chủ tịch; vắng mặt.

6. UBND xã K'D (trước đây là xã K'D, huyện ĐĐ), tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Thôn B, xã K'D, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật ông Lương Nam Xuất Th; chức vụ: Chủ tịch; vắng mặt.

7. Trường Cao đẳng Gia Lai. Địa chỉ: TND, phường DH, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật ông Phạm Văn Đ; chức vụ: Hiệu trưởng; có mặt.

8. Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Số 347 đường CMT8, phường P, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Thùy Tr; chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

9. UBND phường AP (trước đây là xã AP, thành phố P), tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Thôn 3, Quốc lộ 19, phường AP, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật bà Hoàng Thị Minh B1; chức vụ: Chủ tịch; vắng mặt.

10. Thôn 6, UBND phường AP, tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Thôn 6, phường AP, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Văn H; chức vụ: Trưởng thôn; vắng mặt.

11. Nguyễn Thị Thu Th1, sinh ngày 10/10/1967; nơi cư trú: Thôn HL1, xã K'D, tỉnh Gia Lai. Bà Th ủy quyền cho Nguyễn Thị Th, sinh ngày 04/6/1988; nơi cư trú: Thôn HL2, xã K'D, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

12. Huỳnh Thị Th2, sinh ngày 14/6/1984; nơi cư trú: Thôn HL1, xã K'D, tỉnh Gia Lai. Bà Th2 ủy quyền cho Nguyễn Thị Th, sinh ngày 04/6/1988; nơi cư trú: Thôn HL2, xã K'D, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

13. Trần Thị Xuân Ph3, sinh ngày 01/8/1982; nơi cư trú: Thôn HL2, xã K'D, tỉnh Gia Lai. Bà Ph3 ủy quyền cho Nguyễn Thị Th, sinh ngày 04/6/1988; nơi cư trú: Thôn HL2, xã K'D, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

14. Nguyễn Thị Th, sinh ngày 04/6/1988; nơi cư trú: Thôn HL2, xã K'D, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Thị V, sinh ngày 06/6/1996; nơi cư trú: Số nhà H39, Nhà công vụ QĐ34, Tổ 10, phường P, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Nguyễn Việt Q, sinh ngày 18/01/1970; nơi cư trú: Số 17/12/72, đường LDC, Tổ 11, phường P, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

3. Võ Đức Kh, sinh ngày 26/6/1986; nơi cư trú: Làng NP, phường AP, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

4. Lê Văn S, sinh ngày 16/4/1991; nơi cư trú: Số 7/36 đường BVD, phường HP, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

5. Lê Sỹ Th, sinh ngày 20/4/1997; nơi cư trú: Số 6 ngõ 141/50/31, hẻm GT, phường HM, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

6. Nguyễn Lương Trung T, sinh ngày 24/7/1990; nơi cư trú: Số 46 PDD, phường LB, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

7. Phan Hải Đ, sinh ngày 01/01/1992; nơi cư trú: Khóm 1, xã CDV, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

8. Bùi Văn Đ, sinh ngày 20/10/1991; nơi cư trú: Xóm R, xã NS, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

9. Nguyễn Văn H, sinh ngày 24/10/1972; nơi cư trú: Thôn LT2, phường BK, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Đặng Thanh T; có mặt.

Nguyễn Hồng C, Nguyễn Đình Ngọc Ph, Võ Tấn T, Đỗ Thị Thu Th, Y G, Hoàng Thị D, Phan Đình T, Đỗ Văn V, Trần Thị Y, Đặng Văn Th, Lê Thanh L, Nguyễn Xuân Đ, Lê Xuân Ph, Hồ Văn Nh, Đỗ Văn S, Huỳnh Thanh Ph, Tống Thị H, Lê Phan Tấn Đ, Lê Vũ H, Lê Thị Thùy D, Nguyễn Công L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 22/10/2024, Nguyễn Công H điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát (BKS) 81U1-190.10 mang theo 01 thanh kim loại và một số dụng cụ khác, từ nhà đi đến Nhà văn hóa xã MY, tỉnh Gia Lai. Đến nơi, H đeo găng tay và dùng thanh kim loại cạy phá ổ khóa, vào lấy: 01 loa di động nhãn hiệu Koda; 01 Micro không dây nhãn hiệu Koda; 01 bóng đèn led nhãn hiệu Foxone Led Floodlight. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe mô tô đến Nhà văn hóa thôn TP, xã MY đột nhập vào lấy: 01 loa di động nhãn hiệu Nanomax; 01 loa di động nhãn hiệu Best Sound; 02 Micro không dây nhãn hiệu BNIB; 01 Micro không dây màu vàng đồng; 01 giá đỡ ti vi bằng kim loại. H bỏ tất cả tài sản trộm cắp được vào các túi, bao mang theo sẵn, buộc lại phía sau yên xe mô tô rồi điều khiển xe theo Quốc lộ 19 đi về hướng thành phố P, tỉnh Gia Lai (cũ). Khi đến địa phận thôn CV, xã K'D, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng chức năng kiểm tra hành chính và H đã khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra (CQĐT), ngoài hành vi trộm cắp tài sản nói trên, Nguyễn Công H còn khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng

02/2023 đến tháng 10/2024 đã thực hiện 11 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Rạng sáng ngày 21/02/2023, H phá cửa sổ vào Hội trường B, Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai (Số 347 đường CMT8, phường P, tỉnh Gia Lai) lấy: 01 Equalizer hiệu FBQ 3012 Behringer Germany; 01 bộ Micro không dây UT24/58Shure USA; 01 Main CA500; 01 Crossover CX2310; 01 Mixer Behringer X32 Producer; 01 Micro Sennheiser; 01 Micro Apollo P6; 01 EffectDSP-2024P Behringer Germany.

Vụ thứ hai: Vào rạng sáng ngày 10/7/2023, H phá ổ khóa cửa, đột nhập vào Hội trường, Trường Cao đẳng Gia Lai (Tổ 4, phường HP, tỉnh Gia Lai) lấy: 01 Mixer hiệu Yamaha MG16XU; 02 loa Full hiệu Yamaha DBR12; 01 cục đẩy công suất (gồm 01 đầu: Q203 1B + 01DBX 232XS); 02 loa monitor hiệu Yamaha DBR10; 08 Micro (04 bộ Sennheiser (04 mic + 04 đầu) và 04 bộ Shure (04 mic + 02 đầu U830, U930); 06 dây rắc cắm đàn; 02 chân Micro lớn; 02 chân Micro nhỏ; 02 ổ cắm điện; 02 đàn Organ hiệu Yamaha PSR.E463.

Vụ thứ ba: Vào rạng sáng ngày 26/9/2023, H phá ổ khóa cửa, đột nhập vào Nhà văn hóa phường AP, tỉnh Gia Lai lấy: 01 bàn Mixer hiệu Dynacord, loại CMS 1000; 01 bộ xử lý âm thanh hiệu Crossover, loại DBX 260; 01 máy công suất hiệu PDCJ, loại AC4850; 02 Micro cầm tay hiệu Shure, loại UGX9.

Vụ thứ tư: Vào rạng sáng ngày 09/10/2023, H phá ổ khóa cửa, đột nhập vào Nhà văn hóa Thôn 6, phường AP, tỉnh Gia Lai lấy: 01 âm ly Paramax A1000; 01 Micro Shure UGX9II.

Sau khi thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, H sử dụng tài khoản Facebook cá nhân để đăng bài, rao bán số tài sản chiếm đoạt được trên các hội, nhóm mạng xã hội. H không nhớ rõ đã bán cho ai, bằng phương thức giao dịch và thanh toán nào, cũng như không xác định được số tiền cụ thể thu được từ mỗi tài sản bán được. Toàn bộ số tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp, H đã sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ năm: Vào rạng sáng ngày 15/12/2023, H phá cửa sổ, đột nhập vào Hội trường B, Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai lấy: 01 bộ lọc âm thanh Equalizer hiệu FBQ 3012; 01 Power; 04 đèn sân khấu cùng 01 bàn điều khiển đèn DMX; 01 thiết bị tăng công suất âm thanh Main Pacrim PAL-K2. Khi H đăng bài bán tài sản lên Facebook thì bị Công an thành phố P (cũ) phát hiện và mời lên làm việc. H khai báo là mua lại những tài sản này từ người khác và đã giao nộp lại: 01 bộ lọc âm thanh Equalizer hiệu FBQ 3012; 04 đèn sân khấu cùng 01 bàn điều khiển đèn DMX; 01 thiết bị tăng công suất âm thanh Main Pacrim PAL-K2. Còn 01 Power, H đã bán cho người khác, không xác định được nhân thân, lai lịch.

Vụ thứ sáu: Vào rạng sáng ngày 23/8/2024, H đột nhập vào Nhà văn hóa xã KG (trước đây là xã NY, huyện ĐĐ), tỉnh Gia Lai lấy: 01 Mixer Suyang MX-804S; 01 loa Suyang S-350; 01 Micro Misound M550I; 01 Micro LEQI LQ-9900; 01 cục đẩy dBacoustic B2800; 01 cuộn dây điện Hansun 4.0 dài 31 mét; 01 cuộn dây điện Hansun 2x2.5 dài 09 mét; 01 mạch loa kéo nhãn hiệu BEAT BOX. H bán tài sản trộm cắp và tiêu xài cá nhân hết, cụ thể:

01 Mixer Suyang MX-804S và 01 Micro Misound M550I, H bán cho Nguyễn Viết Q giá 1.500.000 đồng và tặng cho Q 01 Micro LEQI LQ-9900; 01 cục đẩy dBacoustic B2800, Huy bán cho Nguyễn Lương Trung T giá 1.500.000 đồng; 01 mạch loa kéo nhãn hiệu BEAT BOX, Huy bán cho Lê Văn S giá 250.000 đồng. Đổi với 01 cuộn dây điện dài 31 mét, 01 cuộn dây điện dài 09 mét và 01 loa Suyang S-350, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐĐ (cũ) đã tạm giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của H vào ngày 22/10/2024.

Vụ thứ bảy: Vào rạng sáng ngày 14/9/2024, H phá ổ khóa cửa, đột nhập vào Nhà văn hóa xã ĐĐ, tỉnh Gia Lai lấy: 01 Main BL700; 01 Mixer M8 Bluetooth; 01 bộ cân chỉnh âm thanh Bosa DX11; 01 quản lý nguồn điện Bosa; 02 Micro không dây Bosa; 01 tủ đựng thiết bị.

Vụ thứ tám: Cũng vào rạng sáng ngày 14/9/2024, ngay sau khi thực hiện xong vụ thứ bảy, H lại tiếp tục phá ổ khóa, đột nhập vào Nhà văn hóa xã K'D, tỉnh Gia Lai lấy: 02 bảng mạch loa thùng hiệu Pro Tech bao gồm 04 củ Bass 40 và 02 Trep kèn 350; 01 âm ly Hanco KT 1200; 02 Micro không dây Sunrise; 01 vang số X-5; 01 ổn áp điện tử; 01 đầu chiếu đèn led; 01 Laptop Lenovo; 02 tủ đựng âm ly; 01 ổn áp bơm nước. H bán tài sản trộm cắp và tiêu xài cá nhân hết, cụ thể:

Bán cho Nguyễn Viết Q: 01 Main BL700 giá 1.500.000 đồng; 01 Mixer M8 Bluetooth giá 800.000 đồng, 02 Micro không dây Bosa giá 500.000 đồng; 01 âm ly Hanco KT 1200 giá 500.000 đồng; 02 Micro không dây nhãn hiệu Sunrise giá 500.000 đồng; 01 ổn áp điện tử giá 500.000 đồng; 02 bảng mạch của loa thùng nhãn hiệu Pro Tech bao gồm 04 củ Bass 40 và 02 Trep kèn 350 giá 1.000.000 đồng; bán cho Lê Sỹ Th: 01 bộ cân chỉnh âm thanh Bosa DX11 và 01 đầu chiếu đèn led với giá lần lượt là 700.000 đồng và 800.000 đồng; bán cho Bùi Văn Đ 01 quản lý nguồn điện Bosa giá 500.000 đồng; bán cho Phan Hải Đ 01 tủ đựng thiết bị giá 500.000 đồng; bán cho Võ Đức Kh: 01 vang số X-5 giá 900.000 đồng; 01 ổn áp bơm nước giá 500.000 đồng; bán cho Nguyễn Văn H 01 tủ đựng âm ly giá 900.000 đồng; bán cho một người phụ nữ (không rõ thông tin) thu mua phế liệu dạo 01 Laptop Lenovo giá 100.000 đồng; bán cho 01 một người đàn ông (không rõ thông tin) 01 tủ đựng âm ly giá 500.000 đồng.

Vụ thứ chín: Vào rạng sáng ngày 19/9/2024, H phá ổ khóa cửa, đột nhập vào Nhà văn hóa thôn HL, xã K'D, tỉnh Gia Lai lấy: 01 ti vi TCL 40inch; 01 loa di động Nanomax; 02 Micro không dây. Sau đó, H bán tài sản trộm cắp và đã tiêu xài cá nhân hết, cụ thể: Bán cho Võ Đức Kh 01 ti vi TCL 40inch giá 1.500.000 đồng; bán cho Nguyễn Viết Q 01 loa di động Nanomax và 02 Micro không dây giá 400.000 đồng.

Vụ thứ mười: Rạng sáng ngày 16/10/2024, H phá ổ khóa, đột nhập vào Nhà văn hóa xã KG (trước đây là xã H'N, huyện ĐĐ), tỉnh Gia Lai lấy: 01 loa sub nhãn hiệu Bobos BRC-12A; 01 bộ chỉnh âm Mixer Dynacord CMS 600; 01 bộ Micro không dây Nanomax FX-2400. H mang số tài sản trên ra xe mô tô thì bị bảo vệ phát hiện nên đã để lại toàn bộ tài sản tại hiện trường và chạy thoát.

Vụ thứ mười một: Vào khoảng nửa đêm của một ngày trong tháng 9 năm 2024, H phá ổ khóa cửa, đột nhập vào Nhà văn hóa xã BN, tỉnh Gia Lai lấy: 02 loa

Peenner 2T5; 01 âm ly Peenner PS-5800; 02 Micro UHF BAND; 01 đầu thu T.B K1. Sau đó, H bán toàn bộ số tài sản này cho Võ Đức Kh giá 1.700.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, vào rạng sáng ngày 07/9/2023, H phá ổ khóa, đột nhập vào Hội trường, Trường Cao đẳng Gia Lai (phường DH, tỉnh Gia Lai) lấy: 03 âm ly đẩy âm thanh nhãn hiệu Dalton Ma 9000; 01 bàn trộn tín hiệu âm thanh nhãn hiệu Dalton-EFX8; 01 dàn lọc âm thanh nhãn hiệu Equalizer Dalton-231; 01 bộ phân tầng âm thanh nhãn hiệu Dalton-223XL.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng kết luận là đúng và khai nhận: Do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ tháng 02/2023 đến tháng 10/2024, lợi dụng đêm tối bị cáo đã 13 lần điều khiển xe mô tô BKS 81U1-190.10, đem theo 01 thanh kim loại để đến cạy phá ổ khóa và một số dụng cụ khác, lén lút đột nhập vào các trụ sở thôn, xã, trung tâm văn hóa, trường học thuộc tỉnh Gia Lai lấy trộm các thiết bị âm thanh, ánh sáng. Sau khi chiếm đoạt, bị cáo rao bán số tài sản trộm cắp trên mạng xã hội Facebook. Bị cáo chỉ nhớ đã bán một số tài sản cho các anh gồm: Nguyễn Viết Q, Võ Đức Kh, Lê Văn S, Nguyễn Lương Trung T, Lê Sỹ Th, Bùi Văn Đ, Phan Hải Đ và Nguyễn Văn H; còn những người mua còn lại thì bị cáo không nhớ rõ. Bị cáo không cho họ biết đây là những tài sản do phạm tội mà có. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo kết luận định giá là 175.910.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 07/9/2023, bị cáo còn thực hiện một vụ trộm cắp tài sản khác có giá trị 1.300.000 đồng. Sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo đã tác động gia đình-bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 65.949.000 đồng.

Lời khai của đại diện các bị hại về thời gian, địa điểm, hoàn cảnh cũng như tài sản bị mất phù hợp với lời khai của bị cáo.

Bị cáo và đại diện các bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại, cụ thể số tiền bồi thường: 17.549.000 đồng cho UBND xã KG (vụ trộm ở xã NY cũ); 19.400.000 đồng cho UBND xã ĐĐ; 25.000.000 đồng cho UBND xã K'D và đã nhận lại một số tài sản; 5.320.000 đồng cho UBND phường AP (thỏa thuận chỉ nhận 1.000.000 đồng); 4.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Th (thỏa thuận chỉ nhận 3.000.000 đồng) và đã nhận lại 01 ti vi TCL 40inch; các bị hại nêu trên không yêu cầu bồi thường gì thêm và chị Nguyễn Thị Th xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.

Đại diện các bị hại: UBND xã KG (vụ trộm ở xã H'N cũ), UBND xã MY, UBND xã BN và thôn TP, xã MY đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; Thôn 6, phường AP không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị mất; UBND xã KG không nhận lại 01 ổ khóa cửa, đề nghị xử lý theo pháp luật.

Lời khai và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của bà Nguyễn Thị Thùy Tr đại diện Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai xác nhận có sự việc mất trộm các thiết bị điện tử, âm thanh do đơn vị quản lý; yêu cầu bị cáo trả lại tài sản đã trộm hoặc bồi thường tài sản có giá trị tương đương với tài sản bị mất; xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.

Ông Phạm Văn Đ đại diện Trường Cao đẳng Gia Lai khai: Tài sản của nhà trường bị mất như Cáo trạng đã nêu, đây là các thiết bị âm thanh, điện tử của nhà trường, phục vụ cho công tác giảng dạy, yêu cầu bị cáo trả lại tài sản đã trộm hoặc bồi thường bằng tài sản có giá trị tương đương với tài sản đã bị mất; đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị V khai: Xe mô tô BKS 81U1-190.10 mua vào năm 2017 do tôi đứng tên chủ sở hữu. Tôi thường sử dụng xe mô tô này để đưa, đón con đi học; chồng tôi mượn để đi làm và trực đêm tại đơn vị. Việc chồng tôi sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, tôi hoàn toàn không biết. Tôi có nguyện vọng được nhận lại xe. Sau khi vụ việc xảy ra, chồng tôi đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 65.949.000 đồng, đây là tài sản chung của vợ chồng nên tôi không yêu cầu bị cáo bồi hoàn.

Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Viết Q, Võ Đức Kh, Lê Văn S: họ có mua một số tài sản do Nguyễn Công H rao bán nhưng không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có. Trong quá trình điều tra, họ giao nộp cho CQĐT một số tài sản đã mua, cụ thể: Nguyễn Viết Q giao nộp 04 củ Bass 40 và 02 Trep kèn 350 (số tiền mua 1.000.000 đồng); Võ Đức Kh giao nộp 01 vang số X-5, 01 ti vi TCL 40inch và 02 loa Peenner 2T5; 01 âm ly Peenner PS-5800; 02 Micro UHF BAND; 01 đầu thu T.B K1 (số tiền mua 4.100.000 đồng); Lê Văn S giao nộp 01 mạch loa kéo nhãn hiệu BEAT BOX (số tiền mua 250.000 đồng). Những người này đều không yêu cầu H phải bồi hoàn lại số tiền đã mua các tài sản nêu trên.

Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Lương Trung T, Lê Sỹ Th, Bùi Văn Đ, Phan Hải Đ và Nguyễn Văn H: Sau khi mua một số tài sản do Nguyễn Công H rao bán, họ đã bán lại cho người khác; một số tài sản bị hư hỏng nên đã vứt bỏ. Họ không biết số tài sản này là do H trộm cắp mà có.

Lời khai người làm chứng Đỗ Văn V: V làm bảo vệ cho Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai; khoảng 15 giờ ngày 21/02/2023, V vào Hội trường kiểm tra thì phát hiện đơn vị mất một số tài sản gồm: 01 Equalizer hiệu FBQ 3012 Behringer Germany; 01 bộ Micro không dây UT24/58Shure USA; 01 Main CA500; 01 Crossover CX2310; 01 Mixer Behringer X32 Producer; 01 Micro Sennheiser; 01 Micro Apollo P6; 01 EffectDSP-2024P Behringer Germany nên đã báo cáo lãnh đạo xử lý.

Lời khai người làm chứng Nguyễn Hồng C: Cường là giáo viên Trường Cao đẳng Gia Lai; khoảng 08 giờ 40 phút ngày 10/7/2023, C vào Hội trường thì phát hiện nhà trường bị mất một số tài sản gồm: 01 mixer hiệu Yamaha MG16XU; 02 loa Full hiệu Yamaha DBR12; 01 cục đẩy công suất (gồm 01 đầu: Q203 1B + 01DBX 232XS); 02 loa monitor hiệu Yamaha DBR10; 04 bộ Sennheiser (04 mic + 04 đầu); 04 bộ Shure (04 mic + 02 đầu U830, U930); 06 dây rắc cắm đàn; 02 chân Micro lớn; 02 chân Micro nhỏ; 02 ổ cắm điện; 02 đàn Organ hiệu Yamaha PSR.E463 nên đã báo nhà trường xử lý.

Các Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản (HĐĐGTS) trong tổ tụng hình sự UBND thành phố P, tỉnh Gia Lai (cũ) xác định như sau:

Kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐĐGTS ngày 05/6/2023, xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 21/02/2023 tại Hội trường B, Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai có tổng giá trị là 17.900.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 03/02/2025, xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 10/7/2023 tại Hội trường, Trường Cao đẳng Gia Lai có tổng giá trị là 12.700.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 220/KL-HĐĐGTS ngày 17/10/2023, xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 26/9/2023 tại Nhà văn hóa phường AP có tổng giá trị là 5.320.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 264/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2023, xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 09/10/2023 tại Nhà văn hóa Thôn 6 (phường AP) có tổng giá trị là 4.120.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 02/02/2024 và Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 11/4/2025, xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 15/12/2023 tại Hội trường B, Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai có tổng giá trị là 22.750.000 đồng.

Các Kết luận định giá tài sản của HĐĐGTS trong tổ tụng hình sự UBND huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai (cũ) xác định như sau:

Kết luận định giá tài sản số 102/KL-HĐĐGTS ngày 03/10/2024, xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 23/8/2024, tại Nhà văn hóa xã KG có tổng giá trị là 22.874.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 114/KL-HĐĐGTS ngày 21/10/2024 và Kết luận định giá tài sản số 122/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2024, xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 14/9/2024, tại Nhà văn hóa xã ĐĐ có tổng giá trị là 19.400.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 121/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2024, xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 14/9/2024, tại Nhà văn hóa xã K'D có tổng giá trị là 25.500.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐGTS ngày 21/10/2024, xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/9/2024, tại Nhà văn hóa thôn HL (xã K'D) có tổng giá trị là 12.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 120/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2024, xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 16/10/2024, tại Nhà văn hóa xã KG có tổng giá trị là 20.330.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 19/11/2024 của HĐĐGTS trong tổ tụng hình sự UBND huyện MY (cũ) xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 22/10/2024, tại Nhà văn hóa xã MY và Nhà

văn hóa thôn TP có tổng giá trị là 7.316.000 đồng. Trong đó, giá trị tài sản trong lần trộm cắp tại Nhà văn hóa xã MY là 3.733.000 đồng; giá trị tài sản trong lần trộm cắp tại Nhà văn hóa thôn TP là 3.583.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 11/11/2024 của HĐĐGTS trong tổ tụng hình sự UBND huyện CS (cũ) xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra vào khoảng tháng 9/2024 tại Nhà văn hóa xã BN có tổng giá trị là 5.700.000 đồng.

Tổng tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị: 175.910.000 đồng.

Cáo trạng số 04/CT-VKSQSKV52 ngày 27/5/2025 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 52 Quân khu 5 truy tố bị cáo Nguyễn Công H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích, đánh giá nguyên nhân, điều kiện, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS), nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Về hình sự: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 30 đến 36 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự (BLDS), buộc bị cáo H phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 30.600.000 đồng cho các bị hại, cụ thể: Trường Cao đẳng Gia Lai số tiền 12.700.000 đồng; Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai số tiền 17.900.000 đồng.

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong cho các bị hại, cụ thể: 17.549.000 đồng cho UBND xã KG (vụ trộm ở xã NY cũ); 19.400.000 đồng cho UBND xã ĐĐ; 25.000.000 đồng cho UBND xã K'D; 1.000.000 đồng cho UBND phường AP; 3.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Th.

Ghi nhận UBND xã KG (vụ trộm ở xã H'N cũ), UBND xã MY, UBND xã BN và thôn TP, xã MY đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; Thôn 6, phường AP không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị mất.

Ghi nhận những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị V không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền 65.949.000 đồng đã bồi thường thay cho bị cáo; Nguyễn Viết Q không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 1.000.000 đồng mà Q đã bỏ ra mua 04 củ Bass 40 và 02 Trep kèn 350; Võ Đức Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 4.100.000 đồng mà Kh đã bỏ ra mua 01 vang số X-5, 01 ti vi TCL 40inch và 02 loa Peenner 2T5; 01 âm ly Peenner PS-5800; 02 Micro UHF BAND; 01 đầu thu T.B K1; Lê Văn S không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 250.000 đồng mà S đã bỏ ra mua 01 mạch loa kéo nhãn hiệu BEAT BOX.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ áo mưa bằng nilon màu xanh dương; 01 áo mưa cánh dơi, kiểu áo mưa bộ đội; 01 tua vít dài tổng cộng 16cm; 01 kim mở quạ làm bằng kim loại dài tổng cộng 31cm; 01 cờ lê bằng kim loại cỡ 17; 01 thanh kim loại hình trụ phi 16; 01 cây xà bẫy dài 53cm; 01 cuộn băng keo; 01 đoạn dây dù màu xanh rêu dài 2,27m; 01 đôi găng tay vải màu xanh-trắng; 01 đoạn dây bằng vải màu xanh lá cây; 01 áo mưa cánh dơi màu xanh rêu, kiểu áo mưa quân đội; 01 áo mưa cánh dơi màu xám; 01 mũ bảo hiểm màu xám nhãn hiệu SRT HELMS; 01 túi nilon màu xanh rêu; 01 sợi dây cao su màu đen, dài 2,95m; 01 áo mưa bằng nilon màu cam; 01 kim bấm bằng kim loại dài tổng cộng 19,5cm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 01 ổ khóa cửa màu đen bên trên ghi “LOCK” đã bị phá khóa.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F9, có số Imei 1: 866376043558813, số Imei 2: 866376043558805 của bị cáo H.

Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại 01 xe mô tô BKS 81U1-190.10, kèm theo giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị V, số chứng nhận 005760 cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị V.

Bị cáo đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Trường Cao đẳng Gia Lai yêu cầu Nguyễn Công H trả lại tài sản đã trộm hoặc phải bồi thường bằng tài sản có giá trị tương đương với tài sản đã bị mất và đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị V nhất trí với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Đôi đáp lời tranh luận của đại diện Trường Cao đẳng Gia Lai, Kiểm sát viên cho rằng: Pháp luật hiện hành không bắt buộc bị cáo phải thay thế bằng hàng hóa cùng loại, trong trường hợp không thể thu hồi tài sản gốc, việc bồi thường bằng tiền theo định giá tài sản tại thời điểm điều tra là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và bảo đảm cho công tác thi hành án sau này. Do đó, đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu của người đại diện bị hại, buộc bị cáo bồi thường bằng tiền tương ứng với thiệt hại đã được xác định theo kết luận định giá tài sản.

Qua tranh luận, Kiểm sát viên và đại diện Trường Cao đẳng Gia Lai giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng: Rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin lỗi các bị hại, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sau khi thẩm tra lời khai của bị cáo, người làm chứng, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Qua xem xét Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX xác định: Vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ tháng 02/2023 đến tháng 10/2024, bị cáo Nguyễn Công H lợi dụng thời điểm đêm khuya, không có người trông giữ, dùng công cụ mang theo phá khóa cửa, đột nhập vào các điểm sinh hoạt thôn, xã, phường, trường học, trung tâm thiếu nhi trên địa bàn tỉnh Gia Lai thực hiện hành vi lén lút 13 lần chiếm đoạt các thiết bị điện tử và một số tài sản khác có tổng giá trị là 175.910.000 đồng. Vì vậy, HĐXX kết luận bị cáo Nguyễn Công H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, tổ chức quản lý được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, hình ảnh người quân nhân và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị.

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo 13 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trị giá tài sản mỗi lần chiếm đoạt đều trên 2.000.000 đồng, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Ngày 24/10/2024, bị cáo đã tự nguyện khai báo với CQĐT về các vụ trộm cắp tài sản khác do mình thực hiện vào các ngày: 21/02/2023; 10/7/2023; 26/9/2023; 09/10/2023 và 15/12/2023 trên địa bàn tỉnh Gia Lai trước khi bị phát hiện nên được xác định “tự thú”; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; bị cáo đã tác động gia đình “bồi thường thiệt hại” cho các bị hại; đại diện bị hại chị Nguyễn Thị Thùy Tr và Nguyễn Thị Th xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo; sau khi bị phát hiện, ngày 22/10/2024, bị cáo tự nguyện khai báo với CQĐT về hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày: 23/8/2024; 14/9/2024; 19/9/2024 và 16/10/2024 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, đây được xác định là “đầu thú”; bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm b, r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và nhân thân bị cáo. Bị cáo là quân nhân đã được học tập, rèn luyện trong môi trường quân đội nhưng do ý thức kỷ luật kém, vì muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà không qua lao động chính đáng nên đã 13 lần phạm tội trong thời gian dài và trên phạm vi địa bàn rộng. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật Nhà nước, cần phải xử lý nghiêm. Căn cứ khoản 1 Điều 38 BLHS, HĐXX áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo H với mức án tương xứng của hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời làm bài học răn

đe, phòng ngừa chung.

[5] Xét quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Thiệt hại tài sản trong vụ án này là do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589 BLDS, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 30.600.000 đồng cho các bị hại, cụ thể: Trường Cao đẳng Gia Lai số tiền 12.700.000 đồng; Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai số tiền 17.900.000 đồng.

Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho các bị hại, cụ thể: 17.549.000 đồng cho UBND xã KG (vụ trộm ở xã NY cũ); 19.400.000 đồng cho UBND xã ĐĐ; 25.000.000 đồng cho UBND xã K'D; 1.000.000 đồng cho UBND phường AP; 3.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Th.

Ghi nhận UBND xã KG (vụ trộm ở xã H'N cũ), UBND xã MY, UBND xã BN và thôn TP (xã MY) đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; Thôn 6, phường AP không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị mất.

Đối với yêu cầu đòi bồi thường của đại diện Trường Cao đẳng Gia Lai và Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai: HĐXX nhận thấy tài sản của các đơn vị bị mất, CQĐT đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ truy tìm nhưng không có kết quả; các thiết bị âm thanh, điện tử đã qua sử dụng được HĐĐGTS trong tố tụng hình sự tiến hành định giá theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật nên các bị hại yêu cầu bị cáo trả lại tài sản đã trộm hoặc phải bồi thường bằng tài sản có giá trị tương đương với tài sản đã bị mất là không có căn cứ. HĐXX không chấp nhận.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản vào rạng sáng ngày 07/9/2023 tại Trường Cao đẳng Gia Lai có trị giá 1.300.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo Điều 173 BLHS. Ngày 28/4/2025, CQĐT hình sự Khu vực 5 Quân khu 5 đã có Công văn số 41/ĐTHS gửi UBND xã DP, thành phố P, tỉnh Gia Lai (nay là phường DH, tỉnh Gia Lai) đề nghị xử lý hành chính theo quy định của pháp luật là có cơ sở nên HĐXX không xem xét xử lý.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị V xác định số tiền 65.949.000 đồng bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại là tài sản của hai vợ chồng nên không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn; Nguyễn Viết Q không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 1.000.000 đồng mà Q đã bỏ ra mua 04 củ Bass 40 và 02 Trep kèn 350; Võ Đức Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 4.100.000 đồng mà Kh đã bỏ ra mua 01 vang số X-5, 01 ti vi TCL 40inch và 02 loa Peenner 2T5; 01 âm ly Peenner PS-5800; 02 Micro UHF BAND; 01 đầu thu T.B K1; Lê Văn S không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 250.000 đồng mà S đã bỏ ra mua 01 mạch loa kéo nhãn hiệu BEAT BOX nên HĐXX sẽ ghi nhận các nội dung này.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 bộ áo mưa; 04 áo mưa; 01 tua vít; 01 kìm mỏ quạ; 01 cờ lê bằng kim loại; 01 thanh kim loại hình trụ; 01 cuộn băng keo; 01 đoạn dây dù; 01 đôi găng tay vải; 01 đoạn dây bằng vải; 01 mũ bảo hiểm; 01 túi nilon màu xanh rêu; 01 sợi dây cao su; 01 kìm bấm bằng kim loại (có đặc điểm theo Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú ngày 22/10/2024); 01 cây xà bẩy (có đặc điểm theo Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc ngày 16/10/2024) là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy.

01 ổ khóa (có đặc điểm theo Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc ngày 16/10/2024), không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 của bị cáo H (có đặc điểm theo Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú ngày 22/10/2024) là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Xe mô tô BKS 81U1-190.10 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội; xe mô tô này do chị Nguyễn Thị V, vợ bị cáo đứng tên chủ sở hữu, mua năm 2017. Chị V sử dụng xe mô tô này để đưa đón con đi học và cho bị cáo mượn để đi làm; việc bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản chị V hoàn toàn không biết, như vậy bị cáo đã sử dụng xe này trái phép để đi trộm cắp tài sản. Mặt khác, hoàn cảnh gia đình chị V rất khó khăn, ngày 25/7/2025 chị V có đơn xin lại xe mô tô nêu trên. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị V (kèm theo Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị V, số chứng nhận 005760).

Quá trình giải quyết vụ án, CQĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp những vật chứng, gồm: chị Nguyễn Thị Th 01 tivi TCL 40inch; UBND xã K'D: 01 vang số X-5; 02 bảng mạch của loa thùng Protech, bao gồm: 02 cặp bảng mạch loa Bass 40, 01 cặp bảng mạch loa Trep 350; 01 ổ khóa bằng kim loại hiệu "YQFI"; 01 ổ khóa bằng kim loại; UBND xã MY: 01 loa nhãn hiệu KODA; 01 Micro không dây, nhãn hiệu KODA; 01 đèn chiếu sáng loại đèn LED FLOODLIGHT, loại 200W, IP65, nhãn hiệu FOXONE; 01 ổ khóa nhãn hiệu "VIỆT TIỆP"; Thôn TP, xã MY: 01 loa kéo nhãn hiệu Nanomax; 01 loa kéo tay, nhãn hiệu BEST SOUND; 01 Micro không dây; 02 Micro không dây, nhãn hiệu BINB; 01 giá đỡ tivi bằng kim loại; UBND xã KG: 01 loa Suyang S-350; 01 cuộn dây điện dài 09m; 01 cuộn dây điện dài 31m; 01 bảng mạch loa kéo nhãn hiệu BEAT BOX, Model KB 62; UBND xã ĐĐ 01 ổ khóa bấm bên trên ghi dòng chữ "SURUKY"; UBND xã BN: 02 loa Peenner 2T5, 01 âm ly Peenner PS-5800, 02 Micro UHF BAND, 01 đầu thu T.B K1; Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai: 04 đèn sân khấu cùng 01 bàn điều khiển đèn DMX; 01 thiết bị tăng công suất âm thanh Main Pacrim PAL-K2; 01 bộ lọc âm thanh Equalizer hiệu FBQ 3012. Việc xử lý các vật chứng nêu trên là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Trong vụ án này, bị cáo rao bán tài sản trộm cắp trên mạng xã hội Facebook, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ người mua nên không có cơ sở để xử lý; đối với Nguyễn Viết Q, Võ Đức Kh, Lê Văn S, Nguyễn Lương Trung T, Lê Sỹ Th, Bùi Văn Đ, Phan Hải Đ và Nguyễn Văn H là những người đã mua một số tài sản trộm cắp được của bị cáo nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Do đó, CQĐT không xem xét xử lý về TNHS là có căn cứ.

Đối với một số tài sản bị mất tại Trường Cao đẳng Gia Lai và Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai: Vì không rõ thời gian mua, giá trị khi mua, không rõ chủng loại nên không đủ điều kiện để định giá đối với 04 bộ Shure (04 mic + 02 đầu U830, U930); 06 dây rắc cắm đàn; 02 chân Micro lớn; 02 chân Micro nhỏ; 02 ổ cắm điện mua năm 2016 và một số thiết bị điện tử mua đã lâu, tại thời điểm định giá, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 0 đồng nên Viện kiểm sát không xem xét TNHS và giải quyết việc bồi thường thiệt hại là có cơ sở.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 5% số tiền phải bồi thường: $5\% \times 30.600.000 \text{ đồng} = 1.530.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 34 (ba mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 22/10/2024 đến ngày 20/3/2025).

2. Về bồi thường thiệt hại:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589 BLDS, buộc bị cáo H phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền 30.600.000 (ba mươi triệu sáu trăm nghìn) đồng, cụ thể: Trường Cao đẳng Gia Lai số tiền 12.700.000 (mười hai triệu bảy trăm nghìn) đồng; Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai số tiền 17.900.000 (mười bảy triệu chín trăm nghìn) đồng.

Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho các bị hại, cụ thể: 17.549.000 (mười bảy triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn) đồng cho UBND xã KG (vụ trộm ở xã NY cũ); 19.400.000 (mười chín triệu bốn trăm nghìn) đồng cho UBND xã ĐĐ; 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng cho UBND xã K'D; 1.000.000 (một triệu) đồng cho UBND phường AP; 3.000.000 (ba triệu) đồng cho chị Nguyễn Thị Th.

Ghi nhận UBND xã KG (vụ trộm ở xã H'N cũ), UBND xã MY, UBND xã BN và thôn TP, xã MY đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; Thôn 6, phường AP không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị mất.

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị V không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 65.949.000 (sáu mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn) đồng; Nguyễn Viết Q không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng; Võ Đức Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 4.100.000 (bốn triệu một trăm nghìn) đồng; Lê Văn S không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 BLDS, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ thi hành chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 BLDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bộ áo mưa; 04 (bốn) áo mưa; 01 (một) tua vít; 01 (một) kìm mỏ quạ; 01 (một) cờ lê bằng kim loại; 01 (một) thanh kim loại; 01 (một) cuộn băng keo; 01 (một) đoạn dây dù; 01 (một) đôi găng tay vải; 01 (một) đoạn dây bằng vải; 01 (một) mũ bảo hiểm; 01 (một) túi nilon; 01 (một) sợi dây cao su; 01 (một) kìm bấm bằng kim loại (có đặc điểm theo Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú ngày 22/10/2024); 01 (một) cây xà bậy (có đặc điểm theo Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc ngày 16/10/2024).

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) ổ khóa cửa (có đặc điểm theo Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc ngày 16/10/2024).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 của bị cáo H (có đặc điểm theo Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú ngày 22/10/2024).

Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 81U1-190.10, kèm theo Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị V, số chứng nhận 005760 cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị V (Xe mô tô BKS 81U1-190.10 hiện đang do Phòng Thi hành án Quân khu 5 quản lý, có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/6/2025).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, bị cáo Nguyễn Công H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.530.000 (một triệu năm trăm ba mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/7/2025) đối với bị cáo, bị hại, đương sự; trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án đối với bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 5./.

Nơi nhận:

- VKSQSK5;
- VKSQSKV52 QK5;
- CQĐTHSKV5 QK5;
- Cơ quan THAHS QĐ34;
- Phòng THA QK5;
- Bị cáo;
- Bị hại⁽¹⁴⁾;
- Người có QLNVLQ ĐVA⁽⁰⁹⁾;
- d36, BTM, QĐ34;
- Lưu: HSVA, THAHS. Tr32.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

2// Nguyễn Tất Trình